## 1 Vẽ cây tiến trình tạo ra bởi chương trình sau

```
#include <stdio.h>
#include <unistd.h>

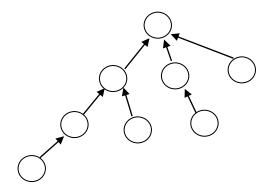
int main()
{
    /* fork a child process */
    fork();

    /* fork another child process */
    fork();

    /* and fork another */
    fork();

    return 0;
}
```

Giải



2 Cho chương trình sau, xác định giá trị của pid tại các dòng A, B, C, và D. Giả sử rằng pid của tiến trình cha la 2600, pid của tiến trình con la 2603

```
#include <sys/types.h>
#include <stdio.h>
#include <unistd.h>
int main()
pid_t pid, pid1;
   /* fork a child process */
   pid = fork();
   if (pid < 0) { /* error occurred */
     fprintf(stderr, "Fork Failed");
      return 1;
   else if (pid == 0) { /* child process */
     pid1 = getpid();
      printf("child: pid = %d",pid); /* A */
      printf("child: pid1 = %d",pid1); /* B */
   else { /* parent process */
     pid1 = getpid();
     printf("parent: pid = %d",pid); /* C */
     printf("parent: pid1 = %d",pid1); /* D */
      wait(NULL);
   return 0;
```

Giải:

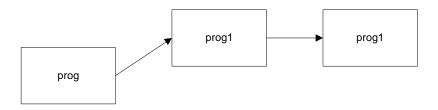
A=0

B=2603

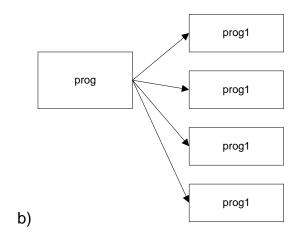
C=2603

D=2600

### 3 Viết chương trình "prog" tạo ra cây tiến trình sau



a)



# 4 Xét tập các tiến trình sau (với thời gian yêu cầu CPU và độ ưu tiên kèm theo):

Tiến trình	Thời điểm vào RL	Thời gian CPU	Độ ưu tiên
P1	0	10	3
P2	1	1	1
Р3	2	2	3
P4	3	1	4
P5	4	5	2

Giả sử các tiến trình cùng được đưa vào hệ thống tại thời điểm 0

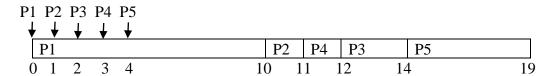
- a) Cho biết kết quả điều phối hoạt động của các tiến trình trên theo thuật toán FIFO; SJF; điều phối theo độ ưu tiên độc quyền (độ ưu tiên 1 > 2 > ...); và RR (quantum=2).
- b) Cho biết thời gian lưu lại trong hệ thống (turnaround time) của từng tiến trình trong từng thuật toán điều phối ở câu a.
- c) Cho biết thời gian chờ trong hệ thống (waiting time) của từng tiến trình trong từng thuật toán điều phối ở câu a.
- d) Thuật toán điều phối nào trong các thuật toán ở câu a cho thời gian chờ trung bình là cưc tiểu?

# FIFO P1 P2 P3 P4 P5 ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ P1 P2 P3 P4 P5 O 1 2 3 4 P2 P3 P4 P5 D 11 13 14 D 19

Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	-	P1	-	-
10	{P2,P3,P3,P4,P5}	P1	P2	0	10
11	{P3,P4,P5}	P2	P3	9	10
13	{P4,P5}	P3	P4	9	11
14	{P5}	P4	P5	10	11
19	-	P5	-	10	15

WT trung bình = (0+9+9+10+10)/5=7,6 TAT trung bình = (10+10+11+11+15)/5=11,4

#### **SJF**



Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	-	P1	-	_
10	{P2,P3,P4,P5}	P1	P2	0	10
11	{P3,P4,P5}	P2	P4	9	10
12	{P3,P5}	P4	P3	8	9
14	{P5}	P3	P5	10	12
19	-	P5	-	10	15

WT trung bình = (0+9+8+10+10)/5=7,4 TAT trung bình = (10+10+9+12+15)/5=11,2

#### Priorty

Priorty không cưỡng bức

P1 P2 P3 P4 P5			
+ + + + +			
P1	P2 P5	P3	P4
0 1 2 3 4	10 11	16	18 19

Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	_	P1	_	_
10	{P2,P3,P4,P5}	P1	P2	0	10
11	{P3,P4,P5}	P2	P5	9	10
16	{P3,P4}	P5	P3	7	12
18	{P4}	P3	P4	14	16
19	-	P4	-	15	16

WT trung bình = (0+9+7+14+15)/5=9

TAT trung bình = (10+10+12+16+16)/5=12,8

#### Priorty cuống bức

P1 P	2 P	3 P4	P5			
<u>↓           </u>	1	, 🗼	<del> </del>			
P1	P2	P1	P5	P1	P3	P4
0 1	1 2	2 3	4	9	16	18 19

Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	-	P1	-	-
1	{P1,P2,P3,P4,P5}	-	P2	-	-
2	{P1,P3,P4,P5}	P2	P1	0	1
4	{P1,P3,P4,P5}	-	P5	-	-
9	{P1,P3,P4}	P5	P1	0	5
16	{P3,P4}	P1	P3	6	16
18	{P4}	P3	P4	14	16
19	-	P4	-	15	16

WT trung bình = (0+0+6+14+15)/5=3,89TAT trung bình = (1+5+16+16+16)/5=10,8

#### ❖ RR: quantum=2

P1	P2	P3	P4	P5								
$\downarrow$	$\downarrow$	$\downarrow$	<b>+</b>	$\downarrow$								
P1		P	2 P.	3	P	4 P5	P1	P5	P1	P5	P1	P1
0	1	2	3	4	5	6	8	10	12	14	15 1	7 19

Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	_	P1	_	_
2	{P1,P2,P3,P4,P5}	-	P2	-	_
3	{P1,P3,P4,P5}	P2	P3	1	2
5	{P1,P4,P5}	P3	P4	1	3
6	{P1,P5}	P4	P5	2	3
8	{P1,P5}	-	P1	-	-
10	{P1,P5}	-	P5	-	-
12	{P1,P5}	-	P1	-	_
14	{P1,P5}	-	P5	-	_
15	{P1,P5}	P5	P1	6	11
17	{P1}	-	P1	-	_
19	-	P1	-	9	19

WT trung bình = (1+1+2+6+9)/5=3.8TAT trung bình = (2+3+3+11+19)/5=7.6

## 5 Giả sử có các tiến trình sau trong hệ thống:

Tiến trình	Thời điểm vào RL	Thời gian CPU
P1	0.0	8
P2	0.4	4
Р3	1.0	1

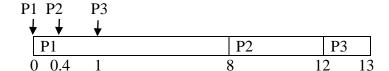
Sử dụng nguyên tắc điều phối độc quyền và các thông tin có được tại thời điểm ra quyết định để trả lời các câu hỏi sau đây:

- a) Cho biết thời gian lưu lại trung bình trong hệ thống (turnaround time) của các tiến trình trong thuật toán điều phối FIFO.
- b) Cho biết thời gian lưu lại trung bình trong hệ thống (turnaround time) của các tiến trình trong thuật toán điều phối SJF.
- c) Thuật toán SJF dự định cải tiến sự thực hiện của hệ thống, nhưng lưu ý chúng ta phải chọn điều phối P1 tại thời điểm 0 vì không biết rằng sẽ có hai tiến trình ngắn hơn vào

<sup>⇒</sup> Giải thuật RR có thời gian chờ trung bình cực tiểu là 3,8

hệ thống sau đó . Thử tính thời gian lưu lại trung bình trong hệ thống nếu để CPU nhàn rỗi trong 1 đơn vị thời gian đầu tiên và sau đó sử dụng SJF để điều phối. Lưu ý P1 và P2 sẽ phải chờ trong suốt thời gian nhàn rỗi này, do vậy thời gian chờ của chúng tăng lên. Thuật toán điều phối này được biết đến như điều phối dựa trên thông tin về tương lai.

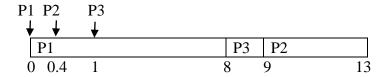
#### Giåi: ❖ FIFO



Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	-	P1	-	-
8	{P2,P3}	P1	P2	0	8
12	{P3}	P2	P3	8,6	11,6
13	-	P3	-	11	12

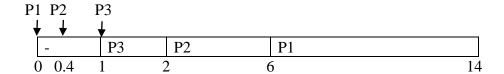
WT trung binh=(0+8.6+11)/3=6.53 TAT trung binh=(8+11,6+12)/3=10,53

#### SJF



Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	-	P1	-	-
8	{P2,P3}	P1	P3	0	8
9	{P2}	P3	P2	7	8
13	-	P2	-	8,6	12,6

WT trung bình=(0+7+8,6)/3= 5,2 TAT trung bình=(8+8+12,6)/3= 9,53 Câu c) thuật toán điều phối dựa vào thông tin tương lai



Thời	Tiến trình trong hệ	Tiến trình	Tiến trình điều	Thời gian	Thời gian
điểm	thống	hoàn thành	phối tiếp theo	chờ	lưu
0	{P1}	-	-	-	-
1	{P1,P2,P3}	-	P3	-	-
2	{P1,P2}	P3	P2	0	1
6	{P1}	P2	P1	1,6	5,6
14	-	P1	-	6	14

WT trung bình=(0+1,6+6)/3= 2,5 TAT trung bình=(1+5,6+14)/3= 6,86

# 6 Giả sử một hệ điều hành áp dụng giải thuật điều phối multilevel feedback với 5 mức ưu tiên (giảm dần).

Thời lượng quantum dành cho hàng đợi cấp 1 là 0,5s. Mỗi hàng đợi cấp thấp hơn sẽ có thời lượng quantum dài gấp đôi hàng đợi ứng với mức ưu tiên cao hơn nó. Một tiến trình khi vào hệ thống sẽ được đưa vào hàng đợi mức cao nhất, và chuyển dần xuống các hàng đợi bên dưới sau mỗi lượt sử dụng CPU. Một tiến trình chỉ có thể bị thu hồi CPU khi đã sử dụng hết thời lượng quantum dành cho nó. Hệ thống có thể thực hiện các tác vụ xử lý theo lô hoặc tương tác, và mỗi tác vu lai có thể hướng xử lý hay hướng nhập xuất.

- a) Giải thích tại sao hệ thống này hoạt động không hiệu quả?
  - Hệ thống có quantum quá ngắn dẫn đến phân mảnh tiến trình quá nhiều
- b) Cần phải thay đổi (tối thiểu) như thế nào để hệ thống điều phối các tác vụ với những bản chất khác biệt như thế tốt hơn ?
  - Tăng quantum lên mức phù hợp